

I. Thông tin chung

Học phần: Kinh tế châu Á – Thái Bình Dương Số tín chỉ: 02
Mã học phần: 71ORIE30082 Mã nhóm lớp học phần:
Thời gian làm bài: **60 phút** Hình thức thi: Trực tiếp (Tự luận)
SV được tham khảo tài liệu: Có Không
Giảng viên nộp đề thi, đáp án Lần 1 Lần 2

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Trình bày được các khái niệm liên quan đến kinh tế đối ngoại như GDP, giá trị xuất nhập khẩu, đầu tư trực tiếp nước ngoài, viện trợ, hiệp định thương mại tự do FTA...	Tự luận	20%	1	2	
CLO2	Phân tích được các vấn đề liên quan đến tình hình kinh tế của các nước trong khu vực Đông Á – Thái Bình Dương trong thế kỷ 20 và đầu thế kỷ 21.	Tự luận	20% 20%	1 2	2 2	
CLO3	Vận dụng kiến thức của môn học để phân tích và lý giải xu hướng, chiến lược phát triển và hợp tác kinh tế trong khu vực hiện nay	Tự luận	20%	2	2	
CLO4	Vận dụng kiến thức của môn học để rút ra những bài học kinh nghiệm, đồng thời phân tích được chiến lược phát triển kinh tế của Việt Nam hiện nay.	Tự luận	20%	2	2	

I. Thông tin chung

Học phần: Kinh tế châu Á – Thái Bình Dương	Số tín chỉ: 02
Mã học phần: 71ORIE30082	Mã nhóm lớp học phần:
Thời gian làm bài: 60 phút	Hình thức thi: Trực tiếp (Tự luận)
SV được tham khảo tài liệu:	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>
Giảng viên nộp đề thi, đáp án	Lần 1 <input type="checkbox"/> Lần 2 <input checked="" type="checkbox"/>

II. Nội dung câu hỏi thi

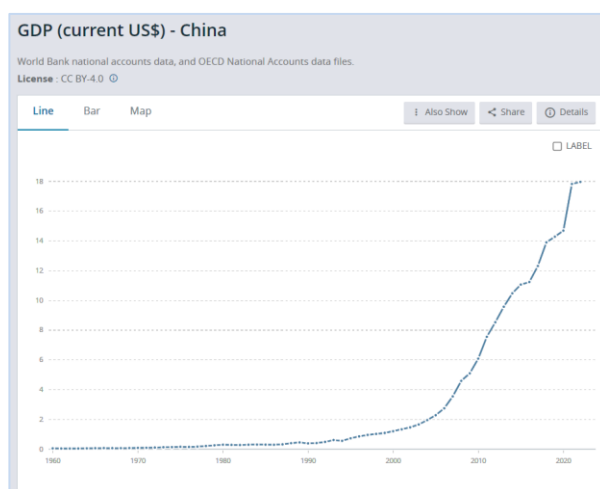
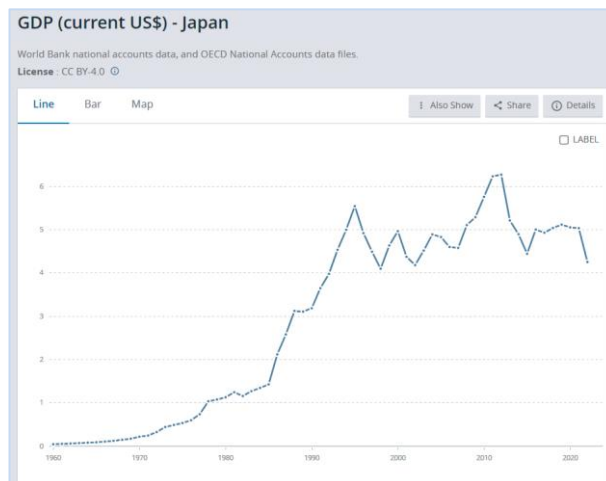
Câu 1 (4đ): Anh/chị hãy ghép thông tin ở cột A với cột B cho phù hợp nhất.

Lưu ý: Anh/chị vui lòng viết trọn vẹn thành câu vào bài làm.

Trong số các thông tin ở cột B, có **hai thông tin sẽ không được sử dụng**.

Câu	Cột A	Cột B
1	Hàn Quốc	Là quốc gia không thể phát triển nền kinh tế nông nghiệp mà phải dựa chủ yếu vào ngành dịch vụ.
2	Trung Quốc	Là quốc gia có trữ lượng đất hiếm đứng thứ 5 của thế giới, qua đó tạo cơ sở để nước nào có điều kiện phát triển ngành công nghệ cao.
3	Việt Nam	Là quốc gia có điều kiện để tiến hành việc phát triển kinh tế muộn hơn so với nhiều nước khác vì vương phải chiến tranh và cấm vận.
4	Đài Loan	Là nền kinh tế đứng thứ 2 của thế giới trong năm 2023 (dựa trên GDP danh nghĩa)
5	Singapore	Là nền kinh tế có GDP danh nghĩa cao nhất khu vực Đông Nam Á.
6	Thái Lan	Là quốc gia có nền kinh tế trọng điểm là ngành du lịch, thu hút hàng chục triệu du khách mỗi năm.
7	Nhật Bản	Là quốc gia trở thành cường quốc sớm nhất ở khu vực Đông Á.
		Là quốc gia có sự phát triển kinh tế được ví von là “Kỳ tích sông Hán”.
		Là nền kinh tế đứng đầu trên thế giới về sản lượng chip bán dẫn

Câu 2 (6đ): Anh chị hãy xem các biểu đồ sau:



Trên hình là 03 biểu đồ phát triển kinh tế (từ trên xuống dưới) là Hàn Quốc, Nhật Bản và Trung Quốc từ năm 1960 đến nay (Nguồn: Ngân hàng thế giới).

- Anh chị thấy được điều gì ở 03 biểu đồ trên?
- Theo anh chị, những nguyên nhân nào tạo ra sự phát triển thần kỳ của các nước Hàn – Nhật - Trung? Chiến lược phát triển kinh tế của các nước có những điểm gì giống nhau và những điểm nào là của riêng từng nước?
- Việt Nam chúng ta có đang đi theo tiến trình và chiến lược giống như họ không? Đó là những chiến lược cụ thể nào? Những chiến lược nào mà Việt Nam không áp dụng hoặc chiến lược nào Việt Nam thực hiện khác với họ?
- Anh chị cảm nhận gì về nền kinh tế Việt Nam hiện nay? Hãy cho cảm nhận cá nhân kèm các phân tích.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 03 năm 2024

NGƯỜI DUYỆT ĐỀ

GIẢNG VIÊN RA ĐỀ

TS. Đinh Thị Lý Vân

TS. Nguyễn Đăng Khoa